

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 548/2020/HSST
Ngày 30/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quảng Thái
2. Ông Trần Tuấn Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 549/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 570/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Minh T**, sinh ngày 25 tháng 01 năm 1985

ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 11, phường T.D, thành phố TN, tỉnh TN. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 07/12. Con ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1949, con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 03, có vợ Nguyễn Thị Thu Nh, sinh năm 1982 (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2004. Tiền sự: Không

- Tiền án: Tại bản án số 275/2013/HSST ngày 12/7/2013, Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 31/8/2019.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 130/QĐ-XPHC ngày 07/8/2009, Công an thành phố TN xử phạt vi phạm hành chính số tiền 150.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành nộp phạt ngày 12/8/2009.

+ Tại Quyết định số 5191/QĐ-CT ngày 02/8/2010, UBND thành phố TN quyết định đưa người nghiện ma túy vào chữa bệnh, học tập, lao động tại Trung T Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động- Xã hội thành phố TN đối với Nguyễn Minh T, thời hạn 20 tháng. Chấp hành xong ngày 04/10/2012.

+ Ngày 16/6/2009, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 216 và Quyết định khởi tố bị can số 273 đối với Nguyễn Minh T về hành vi trộm cắp tài sản, giá trị 600.000 đồng. Ngày

28/8/2009, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự và đình chỉ điều tra bị can đối với Nguyễn Minh T (căn cứ Nghị quyết 33/2009/QH 12 ngày 19/6/2009).

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2020 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1960, địa chỉ tổ 5, phường Q.V, thành phố TN, tỉnh TN. (Vắng mặt tại phiên tòa);

- Anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1986, địa chỉ tổ 8, phường Q.Tr, thành phố TN. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955, địa chỉ tổ 11, phường T.D, thành phố TN, (có mặt)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977, địa chỉ tổ 9, phường T.D, thành phố TN. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 15/8/2020, tổ công tác của Công an phường P.Đ.P, thành phố TN làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực Nhà nghỉ Th thuộc tổ 13, phường P.Đ.P, thành phố TN thì phát hiện 01 người nam giới đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen- xám, biển kiểm soát 20M4-8309, có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người nam giới tự khai là Nguyễn Minh T. Quá trình kiểm tra, tổ công tác thu giữ tại lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các mảnh tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng (T khai là ma túy đá và hồng phiến của T mua để sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Minh T và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen- xám, biển kiểm soát 20M4-8309.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Minh T có khối lượng 0,103gam (niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định); số viên nén màu hồng có khối lượng 0,29 gam (niêm phong ký hiệu T2 gửi giám định)

Tại Kết luận giám định số 1069/KL- KTHS ngày 23/8/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,103 gam; Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu T2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,29 gam .

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh T khai nhận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 15/8/2020, T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen- xám, biển kiểm soát 20M4-8309 của mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị N (Sinh năm 1955, trú tại: tổ 11, phường T.D, thành phố TN) điều khiển đi từ nhà đến khu vực gần

Trung T Y tế thành phố TN thuộc tổ 22, phường T.D, thành phố TN để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp và mua 300.000 đồng tiền ma túy của một người đàn ông không quen biết, được 01 gói ma túy đá và 03 viên hồng phiến. Sau đó, T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe mô tô đến Nhà nghỉ Th thuộc tổ 13, phường P.Đ.P, thành phố TN để thuê phòng sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, khi T đi đến cổng Nhà nghỉ Th thì bị tổ công tác Công an phường P.Đ.P, thành phố TN hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Minh T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án

- 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2 bên trong chứa ma túy;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen-xám, biển kiểm soát 20M4-8309, số máy: C12E-1575860, số khung: Y531985, đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên Hoàng Quốc Thịnh có địa chỉ tại xóm Q, xã D, huyện P.B, tỉnh TN. Hiện chưa lấy được lời khai của Hoàng Quốc Th do không xác định được nơi cư trú của Th, chiếc xe nêu trên hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 525/CT-VKSTPTN ngày 27 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo Nguyễn Minh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Minh T từ 30 đến 36 tháng tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu T1 và T2 là vật cầm và không có giá trị sử dụng.

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N quản lý sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen-xám, biển kiểm soát 20M4-8309, số máy: C12E-1575860, số khung: Y531985, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 18 giờ 10 phút ngày 15/8/2020, tại tổ 13, phường P.Đ.P, thành phố TN, Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ 0,393 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường P.Đ.P, thành phố TN phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo biết ma túy là vật cấm được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ 0,393 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c, ...Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

5.1. Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", 01 lần bị UBND thành phố TN có Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào chữa bệnh, học tập, lao động tại Trung Tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động- Xã hội thành phố TN thời hạn 20 tháng.

5.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án như: Tại bản án số 275/2013/HSST ngày 12/7/2013, Tòa án nhân dân thành phố TN xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 31/8/2019, đến thời điểm bị cáo phạm tội mới chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

5.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không chịu cai nghiện, tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, sau khi ra trại bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo để bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, rèn luyện bản thân cải tạo trở thành người tốt.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Vật chứng của vụ án:

- 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2 là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen-xám, biển kiểm soát 20M4-8309, số máy: C12E-1575860, số khung: Y531985, đã qua sử dụng có đăng ký mô tô xe máy mang tên Hoàng Quốc Th có địa chỉ tại xóm Q, xã D, huyện P.B, tỉnh TN. Cơ quan điều tra Công an thành phố TN xác minh kết quả ở địa không có ai tên Hoàng Quốc Th nên chưa lấy được lời khai của Hoàng Quốc Th.

Anh Nguyễn Văn T khai có mua chiếc xe trên của một người khách không nhớ người đó là ai từ đầu tháng 4/2020, hai bên thỏa thuận mua bán trao giấy tờ xe, sau khi mua anh T tình sửa chữa lại rồi bán cho bà N.

Bà N như khai chiếc xe trên bà N mua từ tháng 5 năm 2020 của anh Nguyễn Văn T, tổ 9 phường T.D, thành phố TN, khi mua có giấy đăng ký xe kèm theo, số tiền mua xe là hoàn toàn của bà N nên thuộc quyền sở hữu của bà N. Bà N không biết bị cáo mượn xe để đi đâu, làm gì. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe mô tô không liên quan đến vụ án vì bà N không biết việc bị cáo T sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy do vậy cần trả lại cho bà N tiếp tục quản lý, sử dụng. Nếu sau khi xét xử giữa bà N và anh Hoàng Quốc Th có tranh chấp chiếc xe trên thì sẽ được giải quyết trong một vụ án khác.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên bị cáo khai là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Đối với bà Nguyễn Thị N là người cho T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu đen-xám, biển kiểm soát 20M4-8309 nhưng bà Như không biết việc T dùng xe mô tô của mình để đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xử lý là có căn cứ

Nguồn gốc số ma túy thu giữ, T khai mua của một người đàn ông không rõ địa chỉ, lai lịch tại khu vực Trung T Y tế thành phố TN thuộc tổ 22, phường T.D, thành phố TN. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 30 (Ba mươi) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T1, T2, là vật cấm và không có giá trị sử dụng (tình trạng vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản số 23 ngày 12/10/2020).

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Nh 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại Wave S, màu đen-xám, biển kiểm soát 20M4-8309. Số máy HC12E-1575860, số khung Y531985. Loại xe hai bánh từ 50-175cm³; dung tích xi lanh: 97; số chỗ ngồi: 2. Xe cũ đã qua sử dụng.

Biên bản giao nhận vật chứng số 23 ngày 12/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.

Nguyễn Thu Huệ

